

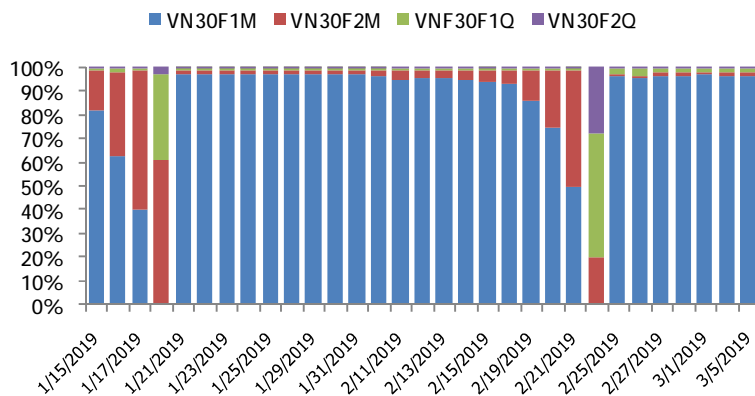
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1903	21/03/2019	16	917.5	8.52
VN30F1904	18/04/2019	44	915.7	14.47
VN30F1906	20/06/2019	107	915	24.57
VN30F1909	19/09/2019	198	914.4	38.92

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Dù có thời điểm VN-Index đã vượt qua mốc 1.000 điểm, nhưng áp lực bán tăng cao đã khiến thị trường rung lắc mạnh và các chỉ số thị trường thậm chí còn đảo chiều giảm điểm trở lại. Hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn như MWG, PLX, NVL, VHM, VGC, VNM... đều giảm khá sâu. VHM giảm 2,4% xuống 91.000 đồng/cp và là nhân tố chính tạo áp lực mạnh đến thị trường chung. Hai nhóm cổ phiếu dẫn dắt thị trường ở phiên sáng là ngân hàng và dầu khí cũng suy yếu đi đáng kể. Đóng cửa phiên giao dịch, Vn-Index giảm 1,54 điểm (-0,15%) xuống 992,45 điểm; Hnx-Index giảm 0,26% xuống 108,24 điểm. Mặc dù thị trường giảm về điểm số, nhưng số mã tăng điểm vẫn chiếm ưu thế với 320 mã, trong khi số mã giảm điểm chỉ là 293. Điểm sáng trong phiên hôm nay đến từ giao dịch khối ngoại khi họ trở lại mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 153 tỷ đồng. Trong đó, E1FVN30 được khối ngoại mua ròng mạnh nhất với giá trị 46,4 tỷ đồng.
- Giao dịch thị trường diễn ra các nhịp biến động mạnh trong phiên hôm nay. VN30-Index điều chỉnh nhanh khi chạm ngưỡng 930 điểm và rút khỏi ngưỡng tham chiếu khi kết phiên. Trên TTCK Phái sinh, cả 4 HĐTL đều giảm mạnh và thấp hơn VN30 Index từ 6 đến hơn 9 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư trở nên khá thận trọng sau khi VN30 thất bại trước ngưỡng 930 điểm. Ngắn hạn, sức ép chốt lời đeo bám thị trường cơ sở cùng trạng thái mở rộng của basis VN30F1903 đang gia tăng ưu thế cho kịch bản giảm điểm của VN30-Index. Hoạt động mở vị thế mua có thể được thực hiện nếu VN30-Index giữ vững vùng 920 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index thất bại trong việc kiểm nghiệm vùng kháng cự mạnh 930-935 điểm. Dù vậy, giá vẫn nằm trên các đường MA ngắn và trung hạn nên rủi ro giảm sâu không lớn. Hỗ trợ tốt là quanh vùng 900-910 điểm, trong khi kháng cự là mốc 930-935 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế MUA trading xem xét mở với VN30F1903 tại 914-917 điểm, chốt lời quanh vùng 923 đến 925 điểm, Stoploss nếu thủng 914 điểm. Vị thế BÁN trading xem xét mở với VN30F1903 tại vùng 923-925 điểm và chốt lời quanh 918-920 điểm, Stoploss khi VN30F1903 vượt 928 điểm.

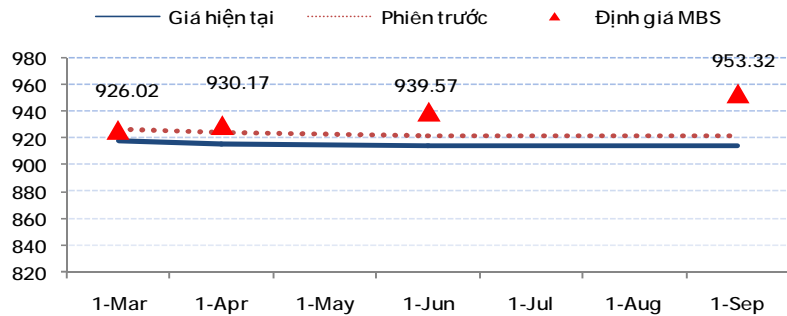
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Các vị thế Long xem xét mở tại 910-914 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 935-940 điểm, stoploss nếu thủng vùng 910 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Theo dõi thị trường và chờ đợi tín hiệu giao dịch chênh lệch giá HĐTL rõ ràng hơn.

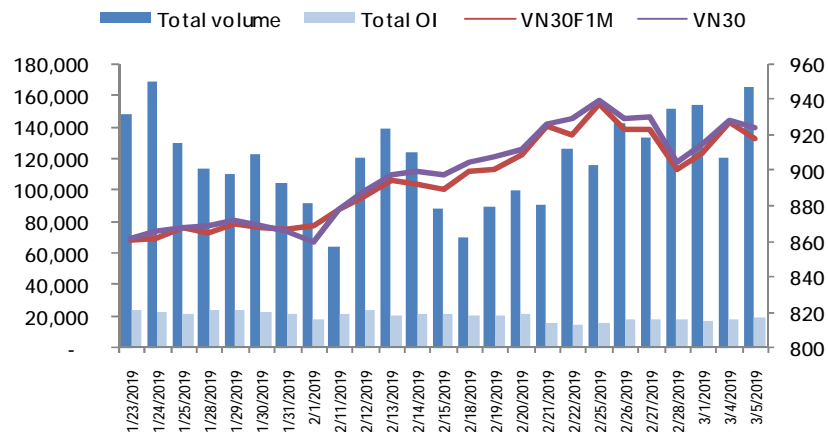
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HDTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HDTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1903	917.5	-1.01	163,684	36.88	18617	4.36
VN30F1904	915.7	-0.90	512	32.99	271	14.83
VN30F1906	915	-0.72	277	30.58	265	1.53
VN30F1909	914.4	-0.82	145	61.23	157	-6.55
<b>Tổng</b>			<b>164,618</b>	<b>36.34</b>	<b>19,310</b>	<b>4.36</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HDTL

- VN30 chưa thành công trong việc chinh phục mốc 930 đã khiến các HDTL nản lòng lùi sâu hơn, kéo giãn khoảng cách với cơ sở từ -6,16 đến -9,26 điểm. Chốt phiên, hợp đồng tháng 3 giảm 1,01% xuống 917,5 điểm, basis đạt -6,16 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 915,7 điểm (+0,90%), 915 điểm (-0,72%) và 914,4 điểm (-0,82%). Theo đó basis lần lượt đạt -7,96 điểm, -8,66 điểm và -9,26 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng 36% đạt 164.618 hợp đồng, trong đó KLGD hợp đồng tháng 3 tăng 37% đạt 163.684 hợp đồng chiếm tỷ trọng áp đảo trong giao dịch. Giá trị giao dịch phiên hôm nay đạt 15.202,8 tỷ đồng, cao hơn 10% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1903 là 926,02 điểm (cao hơn 8,52 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1904 là 930,17 điểm (+14,47 điểm), VN30F1906 là 939,57 điểm (+24,57 điểm) và VN30F1909 là 953,32 điểm (+38,92 điểm).

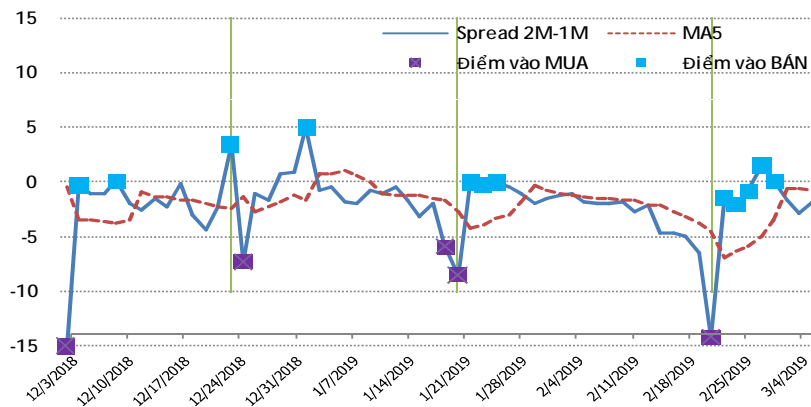
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



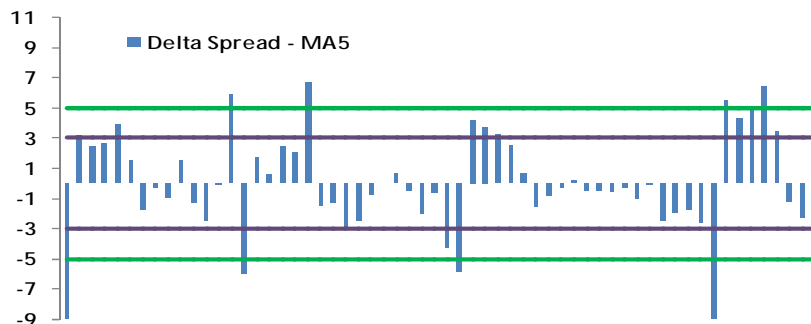
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.8	-2.9	1.1	-0.76	-1.04
VN30F1Q - VN30F1M	-2.5	-5.3	2.8	-0.96	-1.54
VN30F1Q - VN30F2M	-0.7	-2.4	1.7	-2.54	1.84
VN30F2Q - VN30F1M	-3.1	-4.9	1.8	-2.54	-0.56
VN30F2Q - VN30F2M	-1.3	-2	0.7	-1.78	0.48
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.6	0.4	-1	-1.58	0.98

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5

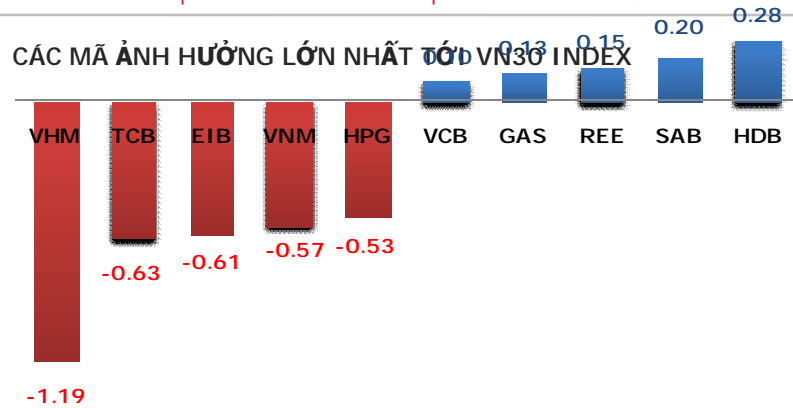


### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

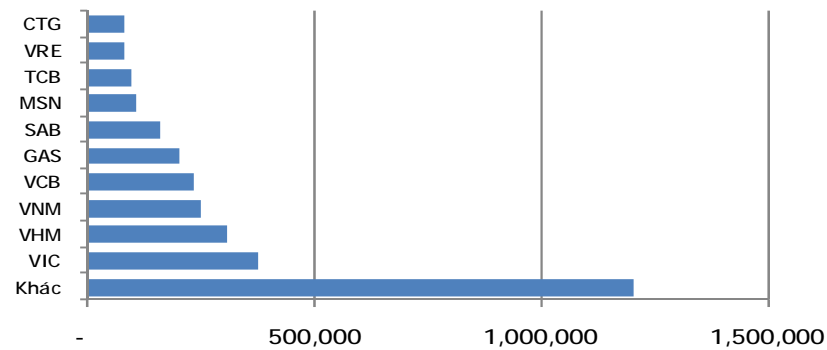
- Nhịp điều chỉnh của thị trường đã xuất hiện sớm hơn so với kỳ vọng do đó chênh lệch giá các hợp đồng tương lai đã thu hẹp về khoảng -3,1 đến -0,7 trong phiên giao dịch ngày hôm nay, khó tạo cơ hội cho nhà đầu tư mở vị thế Long spread (VN30F1906-VN30F1903) hoặc spread (VN30F1909-VN30F1903) như đã được khuyến nghị trong bản tin trước. Dù vậy, trong thời gian phiên giao dịch ngày hôm nay, nhờ nhịp hồi trong phiên của thị trường, giúp giá hợp đồng kỳ hạn tháng 3 tăng nhanh hơn tương đối so với hợp đồng kỳ hạn tháng 4, tạo cơ hội chốt lời cho các vị thế Short spread (VN30F1904-VN30F1903) khi chênh lệch giá hai hợp đồng này giảm xuống khoảng -3 điểm.
- Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn tháng 4 và tháng 3 đang ở mức -1,8 điểm; trong khi đó, giá hợp đồng VN30F1906 hiện chỉ thấp hơn 0,7 điểm so với giá hợp đồng VN30F1904; chênh lệch giá hai hợp đồng xa nhất đang ở mức -0,6 điểm. Xu hướng diễn biến đồng pha bám sát nhau của các hợp đồng có khả năng sẽ tiếp diễn trong phiên giao dịch tới, và khó tạo ra những cơ hội kiếm lời mới từ giao dịch chênh lệch giá. Tuy nhiên, trong trường hợp chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất tiếp tục thu hẹp về mức 0 điểm, nhà đầu tư vẫn có thể xem xét mở vị thế Short spread (VN30F1904-VN30F1903) ở mức giá 0 điểm, kỳ vọng chốt lời khi thị trường hồi phục nới rộng chênh lệch giá của hai hợp đồng này xuống khoảng dưới -3 điểm.

### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

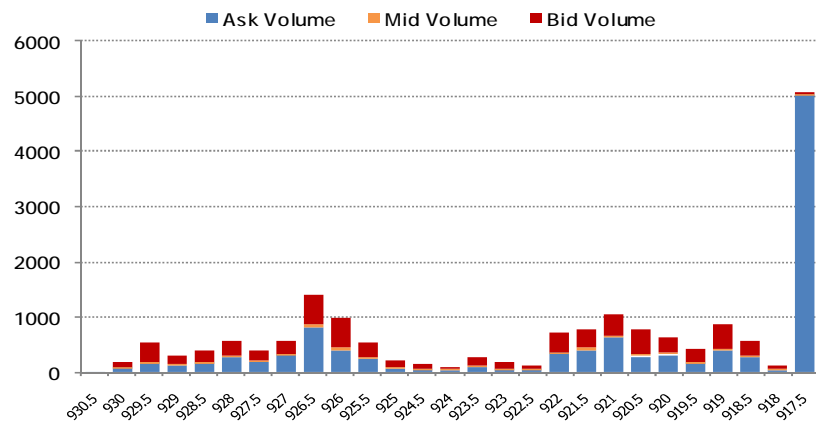




### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trái ngược với tâm lý hưng khởi buổi sáng, phiên giao dịch chiều diễn ra với tâm lý khá thận trọng và áp lực bán đã tăng mạnh sau khi Vn-Index chạm mốc 1.000 điểm. Mặc dù khối ngoại tham gia khá tích cực khi mua ròng hơn 150 tỷ trên toàn thị trường nhưng không đủ giúp các chỉ số giữ được sắc xanh. Trong phiên hôm nay, nhiều Bluechips như CTG, GAS, SAB,...vẫn duy trì đà tăng khá tốt. Tuy nhiên, việc VHM, VIC, VRE, PNJ, MWG, VJC, PLX, MSN, HPG, FPT...đào chiều giảm giá về cuối phiên đã ảnh hưởng tiêu cực tới diễn biến thị trường. Các nhóm cổ phiếu chứng khoán, ngân hàng, dầu khí, bất động sản, xây dựng...nhìn chung cũng điều chỉnh theo xu hướng thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 4,76 điểm (-0,51%) xuống 923,26 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 07 mã tăng/21 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 56,23 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.062 tỷ đồng.
- Điểm sáng trong phiên hôm nay đến từ giao dịch khối ngoại khi họ trở lại mua ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 153 tỷ đồng. Trong đó, E1VFN30 được khối ngoại mua ròng mạnh nhất với giá trị 46,4 tỷ đồng. Ngoài ra, các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều gồm HPG (34,4 tỷ đồng), VRE (34,24 tỷ đồng) HBC (31,53 tỷ đồng), VCB (28,5 tỷ đồng), VGC (28,582 tỷ đồng)...Ngược lại, các cổ phiếu bị bán nhiều gồm có VHM (39,12 tỷ đồng), VJC (32,97 tỷ đồng), NBB (26,30 tỷ đồng), CII (18,19 tỷ đồng), MSN (13,23 tỷ đồng)...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



## DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	992.45	- 0.15	16.63	11.19
Dow Jones	25,806.63	- 0.05	16.44	10.63
S&P 500	2,789.65	- 0.11	18.38	11.28
Nikkei 225	21,588.97	- 0.63	15.93	7.87
Shanghai	3,054.25	0.88	14.41	22.47
DAX	11,620.74	0.24	14.47	10.06
Vàng	1,287.45	- 0.04	-	0.39
Dầu WTI	56.05	- 0.90	-	23.43

## LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba – 05/03/2019</b>			
[EU] PMI Dịch vụ T.2	52.3	52.3	52.8
[UK] PMI Dịch vụ T.2	50.1	50.0	51.3
[US] PMI ngoài Sản xuất T.2	56.7	57.4	
[Úc] Tăng trưởng GDP Q.4	0.3%	0.5%	

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Đêm qua, phố Wall chứng kiến phiên giảm điểm thứ hai trong tuần tuy nhiên nhờ nỗ lực kéo lại từ nhóm cổ phiếu công nghệ và bán lẻ, mức giảm này khá khiêm tốn, chỉ từ 0,02%-0,11% ở ba chỉ số chính. Chi tiết về thỏa thuận giữa Mỹ-Trung là yếu tố được kỳ vọng sẽ dẫn dắt thị trường nhưng lãnh đạo cấp cao hai nước vẫn chưa tiết lộ thêm thông tin khiến giới đầu tư vẫn đang mang nhiều hoài nghi về khả năng đạt thành thỏa thuận. Lợi tức trái phiếu kho bạc kỳ hạn 10 năm hiện đang được giao dịch quanh mức 2,72% không nhiều thay đổi so với phiên trước. Theo dự báo của Morgan Stanley, lợi tức rất có thể sẽ rơi về 2,35% vào thời điểm cuối năm nay. Dollar tiếp tục nổi dài chuỗi tăng giá bằng việc cộng thêm 0,2% trong phiên hôm qua.
- Các sàn nổi trội trong khu vực châu Á như Nhật, Hàn, Úc đồng loạt quay đầu giảm trong phiên ngày thứ Ba như dự đoán trước đó, duy chỉ Trung Quốc ngược chiều đi lên tích cực. Futures khu vực này trong những phút giao dịch đầu giờ sáng phiên ngày thứ Tư hầu như đi ngang, phản ánh sự thiếu hụt yếu tố dẫn dắt giống như Mỹ. Trong một diễn biến khác, bảng Anh trượt thêm 0,2% sau khi Ủy ban châu Âu và Anh thất bại trong việc tìm kiếm tiếng nói chung tại cuộc gặp mặt ngày thứ Ba và sẽ tiếp tục đàm phán các điều kiện Brexit trong thứ Tư này.
- Giá dầu thô WTI quay đầu hạ 0,6% về trên 56 USD/thùng sau khi số liệu mới nhất cho thấy cung dầu vẫn đang tăng. Vàng hồi rất nhẹ 0,1% lên xấp xỉ 1.287,20 USD/ounce.

## NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VHM giảm 2,4% xuống 91.000 đồng/cp và là nhân tố chính tạo áp lực mạnh đến thị trường chung. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy quanh vùng 72.000 đồng, giá cổ phiếu liên tục tăng trưởng hơn 33% trong 3 tuần gần đây. Ngắn hạn, cổ phiếu sẽ gặp cản mạnh 96.000-98.000 đồng (đáy là vùng kết hợp đỉnh tháng 6/2018 và ngưỡng Fib 100%), nếu break thành công vùng cản mạnh này thì đường giá có thể hướng lên vùng 110.000-120.000 đồng/cp. Ngưỡng hỗ trợ tại vùng 83.000-85.000 đồng, trong khi vùng 96.000-98.000 đồng sẽ là cản mạnh trong thời gian tới.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.70	142,000	-0.63	0.85%	75.77	-0.57	26.82	9.59
TCB	Banks	9.08	26,800	-0.74	1.87%	87.02	-0.63	9.44	1.89
VIC	Real Estate Investment & Services	7.87	117,300	-0.09	0.77%	82.98	-0.06	85.85	6.80
MSN	Financial Services	6.98	89,400	-0.11	1.79%	69.45	-0.07	16.51	5.34
HPG	General Industrials	6.66	35,050	-0.85	1.86%	200.38	-0.53	8.09	1.91
VPB	Banks	5.49	21,400	0.00	2.12%	77.97	0.00	7.16	1.51
VJC	Travel & Leisure	4.84	120,000	-0.74	1.00%	129.01	-0.34	12.68	6.14
VHM	Real Estate Investment & Services	5.34	91,000	-2.36	2.65%	105.85	-1.19	48.42	3.30
MBB	Banks	3.92	22,150	0.00	1.59%	106.33	0.00	7.83	1.47
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.77	87,800	-1.35	2.51%	62.76	-0.48	13.11	4.33
SAB	Beverages	3.49	243,500	0.62	1.96%	2.48	0.20	35.28	9.38
VCB	Banks	3.48	63,000	0.32	2.08%	99.47	0.10	18.75	3.69
STB	Banks	3.24	12,700	-0.39	1.98%	60.25	-0.12	17.08	0.96
HDB	Banks	3.14	30,700	0.99	1.82%	39.92	0.28	15.62	2.14
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.08	44,900	-0.22	0.89%	37.09	-0.06	8.44	2.32
NVL	Real Estate Investment & Services	2.85	58,800	-1.18	2.05%	31.68	-0.31	24.84	3.08
EIB	Banks	2.54	17,350	-2.53	2.59%	3.41	-0.61	15.74	1.40
VRE	General Retailers	2.51	34,200	-0.44	2.06%	71.27	-0.10	52.96	3.06
PNJ	General Retailers	1.99	100,100	-0.79	1.71%	32.41	-0.15	18.44	4.80
GAS	Oil & Gas Producers	1.48	104,000	0.97	3.75%	90.97	0.13	16.07	4.68
SSI	Financial Services	1.31	28,800	-0.35	2.11%	56.47	-0.04	9.93	1.52
CTG	Banks	1.18	21,250	0.24	3.09%	170.21	0.03	10.29	1.14
GMD	Industrial Transportation	1.04	27,700	-1.42	1.44%	12.96	-0.14	4.39	1.44
REE	Industrial Engineering	0.86	33,750	1.96	3.51%	27.07	0.15	6.66	1.19
ROS	Construction & Materials	0.86	33,750	-0.88	3.34%	171.06	-0.07	26.10	3.32
CTD	Construction & Materials	0.83	133,500	-0.52	1.87%	25.26	-0.04	6.61	1.29
SBT	Food Producers	0.76	19,500	-1.52	1.54%	30.33	-0.11	38.41	1.85
CII	Construction & Materials	0.63	22,900	-1.72	1.97%	61.96	-0.10	68.92	1.14
DPM	Chemicals	0.49	20,800	1.71	1.96%	11.03	0.08	13.94	1.02
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.58	118,600	-0.34	1.02%	29.17	-0.02	29.38	5.29

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - q Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - q Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - q Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ù Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ù Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ù Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ù Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ù Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Ø Thanh khoản kém
  - Ø Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Ø Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mức định:
  - § MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - § BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tin hiệu = 3 điểm** để xác định tin hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - § Nếu (Spread – MA5) < -3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - § Nếu (Spread – MA5) > 3 điểm ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
qSố giao dịch lãi	30
qSố giao dịch lỗ	5
qTỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
qSố giao dịch lãi	28
qSố giao dịch lỗ	6
qTỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tin hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: 1900 9088

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthihai@mbs.com.vn">ha.nguyenthihai@mbs.com.vn</a>